

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG
Số: 45/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lâm Hà, ngày 15 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 101/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1980

Địa chỉ: xóm A, thôn C, xã M, huyện L, tỉnh Lâm Đồng

Bị đơn: ông Lê Quang H, sinh năm 1972

Địa chỉ: xóm A, thôn C, xã M, huyện L, tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Lê Quang H.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con là Lê Nguyễn Phương V, sinh ngày 13/10/2010 cho ông Lê Quang H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và giao con là Lê Quang H1, sinh ngày 27/4/2012 cho bà Nguyễn Thị T được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của các con. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Về án phí: bà Nguyễn Thị T nhận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005264 ngày 18/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Ban tư pháp xã Mê Linh, huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thúy